

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày 24-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tài Sử.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến và ông Bùi Xuân Ván.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trừ Minh Quốc là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Vàng Thanh C; sinh năm 1982, tại tỉnh L; nơi cư trú: Bản N, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Chân P và bà Giàng Thị D (*đã chết*); có vợ là Giàng Thị Ch (*đã ly hôn*) và có 4 người con; tiền án: Ngày 24/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”, đến ngày 06/02/2018 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-5-2019 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thanh C: Ông Y L và ông Phạm Quang L1 là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông – Ông Y L có mặt, ông Phạm Quang L1 - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thanh H – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 14, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/5/2019, Vàng Thanh C, trú tại xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông nhận được điện thoại của 1 người đàn ông mà C lưu tên trong máy điện

thoại tên "Ke" gọi điện hỏi mua 500.000đ ma túy (C chưa gặp người này lần nào), C trả lời chưa có, khi nào có thì gọi lại. Sau đó C đến nhà bà Sùng Thị X (bà P) ở cùng bản mua của bà Xài 1.000.000đ ma túy mục đích để sử dụng và bán lại cho người nghiện. C lấy ra 1 ít sử dụng, số còn lại bỏ vào túi và một mình đi xe mô tô đến địa bàn thị xã G tỉnh Đắk Nông. Khoảng 12 giờ thì đến khu vực Bến xe TX G, C lấy ma túy ra sử dụng, sau đó chia thành 3 gói nhỏ và ghé vào quán ở khu vực đường tránh để uống nước. Lúc này C nhận được điện thoại của người đàn ông tên "Ke" gọi đến hỏi mua ma túy, C nói đang ở gần khu vực bến xe, thì người này nói C đi đến đoạn đường tránh đèn xanh, đèn đỏ thuộc Tổ 8 phường N, TX G, tỉnh Đắk Nông, C điều khiển xe mô tô đến gặp người đàn ông này đang đứng chờ ở lề đường, dừng xe đi đến C chuẩn bị giao ma túy. Khi chưa kịp giao ma túy và nhận tiền, thì bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng tang vật, C bỏ chạy và vứt 3 gói ma túy xuống đường, còn người mua ma túy chạy thoát, sau đó C bị bắt tạm giữ để điều tra đã khai nhận nội dung sự việc (BL 45-46).

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Vàng Thanh C tại Bản N, xã Đ, huyện T và Sùng Thị X (bà Páo) tại Tiểu khu 1536 xã Q, huyện T nhưng không phát hiện và thu giữ đồ vật gì liên quan đến việc mua bán chất ma túy (BL 59-60, 63-64).

Quá trình điều tra xác định được người có tên "Ke" có số điện thoại gọi đến hỏi mua ma túy của Vàng Thanh C vào ngày 22/5/2019 là Nguyễn Thanh H, sinh năm 1985, trú tại thôn 14 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, H chính là người đã gọi điện hỏi mua ma túy của C, H xác nhận số điện thoại 0947314413 lưu tên "Ke" trong máy điện thoại của C là số điện thoại của mình sử dụng từ năm 2010 đến nay, bản thân là người nghiện ma túy nên thông qua một người nghiện khác đã có số điện thoại của C nên gọi điện hỏi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp đưa tiền và nhận ma túy thì bị phát hiện bắt giữ, H chạy thoát (BL 76-79, 82-83). Kiểm tra nhật ký cuộc gọi từ máy điện thoại của C xác định được trước đó có các cuộc gọi đến của Nguyễn Thanh H, phù hợp với thời gian mà C và H khai nhận đã gọi điện hỏi mua ma túy (BL 67).

Vật chứng của vụ án: 03 gói chất rắn màu trắng (Heroine); số tiền 1.800.000 đồng; 01 ĐTDĐ Sam Sung; 01 xe mô tô không nhãn hiệu, không BKS; 01 bơm kim tiêm (*Thu giữ của Vàng Thanh C*). Đối với xe mô tô không BKS là phương tiện mà C sử dụng để đi giao ma túy cho Nguyễn Thanh H, quá trình điều tra xác định được xe này C mua lại của chị Trần Thị L, trú tại

xã Đ, huyện T với giá 3.500.000 đồng để sử dụng làm phương tiện đi lại, xe không có giấy chứng nhận đăng ký, khi mua bán không làm giấy tờ, chị L cũng mua lại xe của người khác về sửa chữa rồi bán, C mới trả được cho chị Lành 1.000.000 đồng, còn nợ lại 2.500.000đ. Tại kết luận giám định số: 122 ngày 21/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận không xác định được số khung mà chỉ xác định được số máy của xe nên không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

Kết luận giám định số: 34 ngày 27/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: 03 gói chứa chất rắn màu trắng thu giữ của Vàng Thanh C là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 1,1055 gam. Sau khi giám định hoàn lại 0,8649 gam. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy (số thứ tự 09), theo Nghị định số 73, ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Bị cáo Vàng Thanh C khai đã mua ma túy của bà Sùng Thị X (bà P) nhiều lần để sử dụng, quá trình điều tra chỉ có duy nhất lời khai của C, khám xét chỗ ở của bà Xài không thu giữ được ma túy, hiện nay bà Xài đã bỏ đi khỏi địa phương không tiến hành làm việc được nên cơ quan điều tra tách ra khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau. Đối với Nguyễn Thanh H là người gọi điện hỏi mua ma túy của Vàng Thanh C nhưng chưa kịp đưa tiền và nhận ma túy thì bị bắt chưa đủ căn cứ để xử lý H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số: 66/CTr-VKS(P1) ngày 24-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Vàng Thanh C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vàng Thanh C khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Vàng Thanh C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thanh C từ ba đến bốn năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,8649 gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung và 01 xe mô tô không có biển kiểm soát của Vàng Thanh C; trả lại cho Vàng Thanh C số tiền 1.800.000 đồng.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên mức án Viện Kiểm sát đề nghị quá nghiêm khắc, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, là hộ nghèo, số ma túy mua bán chưa bị phát tán nên chưa gây thiệt hại, bị cáo

thành khẩn khai báo nên đề nghị áp dụng thêm điểm h, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù.

Bị cáo không bào chữa bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo Vàng Thanh C tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Thanh H và các chứng cứ thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Vì vậy, có cơ sở để xác định khoảng 13 giờ ngày 22/5/2019, Vàng Thanh C điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát đi bán ma túy cho Nguyễn Thanh H tại tổ 8 phường Nghĩa Phú, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, khi chưa kịp nhận tiền và giao ma túy, thì C bị lực lượng Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang cùng tang vật. Khối lượng ma túy thu giữ được giám định là **1,1055 gam** (Heroine). Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Vàng Thanh C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3]. Ma túy là chất gây nghiện, nhà nước cấm mua bán trái phép. Trong những năm qua, tội phạm về ma túy, ngày một tăng, hậu quả, tác hại của ma túy gây ra cho gia đình và xã hội nhiều hệ lụy.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết được nhà nước nghiêm cấm mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy và tác hại, hậu quả của việc sử dụng trái phép các chất ma túy. Song bản thân bị cáo là con nghiện với mục đích muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng thỏa mãn nhu cầu nghiện hút, bị cáo đã bất chấp đi vào con đường buôn bán ma túy với mục đích kiếm lời, phục vụ nhu cầu trái phép của bản thân. Hơn nữa, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù cũng về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” nhưng bị cáo không lấy

đó làm bài học tu dưỡng lại tiếp tục phạm tội là thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, cai nghiện và trở thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý về việc đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết bị cáo là hộ nghèo; ma túy chưa phát tán ra ngoài nên chưa gây ra hậu quả gì. Xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo là hộ nghèo. Mặt khác, ma túy có phát tán hay không thì không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Đối với đối tượng Sùng Thị X (bà P) là người bị cáo khai bị cáo đã mua ma túy nhiều lần để sử dụng và bán lại, hiện nay bà X đã bỏ đi khỏi địa phương không tiến hành làm việc được, chỉ có duy nhất lời khai của C nên cơ quan điều tra tách ra khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét và xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp nên xét thấy có căn cứ để chấp nhận. Đối với Nguyễn Thanh H là người gọi điện hỏi mua ma túy của C nhưng chưa kịp đưa tiền và nhận ma túy thì bị bắt nên xét thấy chưa đủ căn cứ để xử lý H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy **0,8649** gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung và 01 xe mô tô không có biển kiểm soát của Vàng Thanh C do sử dụng vào việc phạm tội; trả lại số tiền 1.800.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo Vàng Thanh C.

[7]. Về án phí: Bị cáo Vàng Thanh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Thanh C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thanh C 03 (Ba) năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22- 5 - 2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy **0,8649** gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Sam Sung và 01 xe mô tô không có biển kiểm soát của Vàng Thanh C; trả lại số tiền 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*) cho bị cáo Vàng Thanh C.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông ngày 27-9-2019).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vàng Thanh C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ. CSĐT – CA tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Tài Sử